TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 720/2023/HC-PT
Ngày 22 – 8 – 2023
V/v khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Đình Thanh

Các thẩm phán: Ông Ngô Mạnh Cường

Bà Đinh Ngọc Thu Hương

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung – Thư ký Toà án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà*:** Ông Phạm Công Minh – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính phúc thẩm thụ lý số: 119/2023/TLPT-HC ngày 07 tháng 3 năm 2023 về khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số: 36/2022/HC-ST ngày 29 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 1917/2023/QĐ-PT ngày 31 tháng 7 năm 2023; giữa các đương sự:

- *Người khởi kiện*:

1. Ông Phùng Văn K, sinh năm 1973, *(vắng mặt);*

2. Bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1973, *(vắng mặt);*

Cùng địa chỉ: ấp NH, xã XB, huyện CM, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện (theo Giấy ủy quyền ngày 15/12/2020):

+ Ông Nguyễn Thái Ch, sinh năm 1982, *(xin vắng mặt);*

+ Ông Lê Văn N, sinh năm 1981, *(xin vắng mặt);*

Cùng địa chỉ: 21 TS, phường LT, thành phố BR, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;

- *Người bị kiện*: Ủy ban nhân dân huyện CM, tỉnh Đồng Nai;

Địa chỉ: Ấp SC, xã LG, huyện CM, tỉnh Đồng Nai;

Người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện (theo Văn bản ủy quyền số 1276/GUQ-UBND ngày 01/3/2021): Ông Lê Văn T – Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) huyện CM; địa chỉ: Tổ 20, Khu phố 1, phường XT, thành phố LK, tỉnh Đồng Nai, *(xin vắng mặt);*

Người bảo vệ quyền và lợi ích của người bị kiên:

+ Ông Lê Văn B – Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường huyện CM, *(có mặt);*

+ Ông Ngô Minh Ph – Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện CM, *(có mặt);*

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Phùng Thị Hồng Th, sinh năm 1985, *(vắng mặt);*

2. Ông Phùng Thế T1, sinh năm 1987, *(vắng mặt);*

3. Bà Phùng Thị Thúy V, sinh năm 1994, *(vắng mặt);*

4. Bà Vũ Thị V1, sinh năm 1989, *(vắng mặt);*

5. Ông Phùng Minh Đ, sinh năm 2000, *(vắng mặt);*

Cùng địa chỉ: ấp NH, xã XB, huyện CM, tỉnh Đồng Nai**.**

- *Người kháng cáo*: Người khởi kiện ông Phùng Văn K, bà Nguyễn Thị Thu H;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Người khởi kiện ông Phùng Văn K và bà Nguyễn Thị Thu H trình bày:*

Để xây dựng Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn PT-DG thuộc Dự án đầu tư xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020, đoạn qua địa bàn huyện CM, tỉnh Đồng Nai, UBND huyện CM đã thu hồi của gia đình ông K, bà H diện tích đất 6.633,5m^2 tọa lạc tại xã XB, huyện CM, tỉnh Đồng Nai.

Ông K, bà H hoàn toàn đồng ý với chủ trương của Đảng và Nhà nước trong việc xây dựng tuyến đường cao tốc PT-DG, tuy nhiên trong quá trình thu hồi đất và phê duyệt kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho gia đình ông, bà thì UBND huyện CM đã áp dụng sai các quy định của pháp luật về việc thu hồi, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất. Điều này đã ảnh

hưởng đến quyền, lợi ích chính đáng của gia đình nên ông K, bà H đã khởi kiện với nội dung sau:

+ Nội dung sự việc: Ngày 15/10/2019, UBND huyện CM ra Thông báo số: 636/TB-UBND cho ông K, bà H về việc Nhà nước thu hồi 6.633,5m^2 đất nông nghiệp tọa lạc tại xã XB, huyện CM để thực hiện Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn PT-DG thuộc Dự án đầu tư xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc Bắc – Nam giai đoạn 2017 - 2020, đoạn qua địa bàn huyện CM, tỉnh Đồng Nai.

Đồng thời, ngày 25/12/2019, UBND huyện CM ban hành Quyết định số: 834/QĐ-UBND về việc: *"Phê duyệt kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư do Thu hồi đất để thực hiện Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn PT-DG thuộc Dự án đầu tư xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017-2020, đoạn qua địa bàn xã XB, huyện CM".*

Căn cứ Thông báo thu hồi đất và Quyết định thu hồi đất nêu trên cho thấy, UBND huyện CM đã vi phạm quy định của pháp luật về *"thời gian thông báo thu hồi đất"* tại khoản 1 Điều 67 Luật Đất đai.

+ Cơ sở của việc khởi kiện: Căn cứ Điều 67 Luật Đất đai quy định về việc Thông báo thu hồi đất và chấp hành quyết định thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh; phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng như sau:

"1. Trước khi có quyết định thu hồi đất, chậm nhất là 90 ngày đối với đất nông nghiệp và 180 ngày đối với đất phi nông nghiệp, cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phải thông báo thu hồi đất cho người có đất thu hồi biết. Nội dung thông báo thu hồi đất bao gồm kế hoạch thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm.

Trường hợp người sử dụng đất trong khu vực thu hồi đất đồng ý để cơ quan Nhà nước có thẩm quyền thu hồi đất trước thời hạn quy định tại khoản 1 Điều này thì Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền quyết định thu hồi đất mà không phải chờ đến hết thời hạn thông báo thu hồi đất".

Như đã nêu trên, UBND huyện CM ra Thông báo thu hồi đất của ông K và bà H ngày 15/10/2019 nhưng đến ngày 25/12/2019 đã ban hành quyết định thu hồi đất. Quyết định thu hồi đất được ban hành sớm hơn so với quy định nêu trên là 20 ngày. Theo quy định thì quyết định thu hồi đất của ông K và bà H phải được ban hành sau ngày 15/01/2020 đối với đất nông nghiệp và Quyết định phê duyệt kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của gia đình ông K và bà H cũng phải được ban hành trong năm 2020 để được áp dụng giá đất do UBND tỉnh Đồng Nai ban hành mới có hiệu lực trong năm 2020.

Việc ban hành quyết định thu hồi đất sớm hơn quy định của UBND huyện CM nêu trên không được người dân đồng tình, ủng hộ đã ảnh hưởng rất lớn đến quyền, lợi ích chính đáng của người dân cụ thể:

Việc vi phạm về thời gian thông báo thu hồi đất của UBND huyện CM nêu trên đã gây nên thiệt hại cho ông K, bà H và tạo nên sự bất công bằng giữa những người bị thu hồi đất cho cùng một dự án, trên cùng một địa bàn.

Nếu UBND huyện CM làm đúng quy định về thời gian thì quyết định thu hồi đất của ông K và bà H phải được ban hành sau ngày 15/01/2020.

Căn cứ Điều 74 Luật Đất đai quy định về nguyên tắc bồi thường về đất khi Nhà nước thu hồi đất:

"*1. Người sử dụng đất khi Nhà nước thu hồi đất nếu có đủ điều kiện được bồi thường quy định tại Điều 75 của Luật này thì được bồi thường.*

2. Việc bồi thường được thực hiện bằng việc giao đất có cùng mục đích sử dụng với loại đất thu hồi, nếu không có đất để bồi thường thì được bồi thường bằng tiền theo giá đất cụ thể của loại đất thu hồi do ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định tại thời điểm quyết định thu hồi đất.

3. Việc bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất phải bảo đảm dân chủ, khách quan, công bằng, công khai, kịp thời và đúng quy định của pháp luật".

Theo quy định này, thì giá đất để tính bồi thường, hỗ trợ cho ông K và bà H phải được áp dụng theo giá đất do UBND tỉnh Đồng Nai quyết định, ban hành trong năm 2020 là năm ông K và bà H bị thu hồi đất (có quyết định thu hồi đất). Cụ thể, giá đất để bồi thường, hỗ trợ cho ông K và bà H phải được áp dụng tại các quyết định, quy định sau:

Về giá đất hỗ trợ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 15 Quyết định số: 10/2018/QĐ-UBND ngày 22/02/2018 của UBND tỉnh Đồng Nai phải áp dụng giá đất quy định tại quyết định số: 49/2019/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của UBND tỉnh Đồng Nai ban hành quy định *"*Ban hành về bảng giá đất tỉnh Đồng Nai 5 năm, giai đoạn 2020 – 2024".

Về giá đất bồi thường phải được khảo sát, định giá phù hợp với giá đất chuyển nhượng trên thị trường tại địa phương trong năm 2020.

Ông K và bà H không đồng ý với việc phê duyệt kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của UBND huyện CM. Vì vậy, ông bà khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai giải quyết những vấn đề sau:

+ Hủy Quyết định số: 681/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 của UBND huyện CM về việc: "Thu hồi đất để thực hiện Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn PT-DG thuộc Dự án đầu tư xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc tuyến

Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020, đoạn qua địa bàn xã XB, huyện CM";

+ Hủy Quyết định số: 834/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 của UBND huyện CM về việc: "Phê duyệt kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư do Thu hồi đất để thực hiện Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn PT-DG thuộc Dự án đầu tư xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020, đoạn qua địa bàn xã XB, huyện CM";

+ Đối với phần bồi thường chênh lệch tăng thêm theo Quyết định số: 236/QĐ-UBND ngày 15/3/2022 của UBND huyện CM với số tiền 196.480.000 đồng, ông Phùng Văn K và bà Nguyễn Thị Thu H đã nhận nhưng chưa đủ so với diện tích đã bị thu hồi nên ông K, bà H yêu cầu UBND tỉnh Đồng Nai tiếp tục bồi thường thêm trên diện tích đất mà ông, bà đã bị thu hồi.

- Người bị kiện Ủy ban nhân dân huyện CM, tỉnh Đồng Nai trình bày như sau:

1. Đối với Quyết định số: 681/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 của Ủy ban nhân dân huyện CM;

Căn cứ pháp lý để ban hành Quyết định số: 681/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 của UBND huyện CM về việc thu hồi đất để thực hiện Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn PT-DG thuộc dự án xây dựng một số đoạn đường cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020, đoạn qua địa bàn xã XB, huyện CM. Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015:

+ Khoản 2 Điều 67 và khoản 3 Điều 188 Luật Đất đai 2013; Nghị định số: 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Nghị định số: 01/2017/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; Quyết định số: 2229/QĐ-BGTVT ngày 17/10/2018 của Bộ Giao thông Vận tải về việc phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn PT-DG thuộc dự án xây dựng một số đoạn đường cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020; Nghị quyết số: 164/2019/NQ-HĐND ngày 12/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc thống nhất điều chỉnh quy mô, địa điểm thực hiện dự án trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Quyết định số: 41/2019/QĐ-UBND ngày 16/10/2019 của UBND tỉnh Đồng Nai ban hành quy chế phối hợp thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Quyết định số: 4690/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2019 huyện CM; Thông báo số: 2094/TB-UBND ngày 21/10/2019 của Đồng chí Nguyễn Quốc H1 - Phó Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai tại buổi làm việc với Ban chỉ đạo công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng dự án thành phần

đầu tư xây dựng đoạn PT-DG; Thông báo số: 636/TB-UBND ngày 15/10/2019 của UBND huyện CM về việc thông báo thu hồi diện tích đất khoảng 6.633,5m^2 tại thửa đất số 56, tờ bản đồ số 11, bản đồ địa chính xã XB, mục đích sử dụng: Đất ở và đất trồng cây lâu năm. Biên bản Niêm yết công khai phương án (dự thảo) về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư ngày 05/12/2019 của Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện CM, tỉnh Đồng Nai.

+ Biên bản họp dân ngày 07/12/2019 của Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện CM về việc công khai phương án bồi thường dự thảo và nhận ý kiến đóng góp của người có đất bị thu hồi.

Ngày 25/12/2019, UBND huyện CM ban hành Quyết định số: 681/QĐ-UBND về việc thu hồi đất để thực hiện dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn PT-DG thuộc dự án đầu tư xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017-2020, đoạn qua địa bàn xã XB, huyện CM; trong đó, thu hồi 6.633,5m^2, gồm: 300m^2 đất ở và 6.333,5m^2 đất trồng cây lâu năm thuộc thửa đất số 56, tờ bản đồ số 11, bản đồ địa chính xã XB do ông K và bà H sử dụng là đúng thẩm quyền theo quy định của Nhà nước.

2. Các nội dung liên quan.

2.1. Về phê duyệt kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư do thu hồi đất để thực hiện dự án.

Ngày 25/12/2019, UBND huyện CM ban hành Quyết định số: 834/QĐ-UBND về việc phê duyệt kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư do thu hồi đất để thực hiện Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn PT-DG thuộc dự án xây dựng một số đoạn đường cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020, đoạn qua địa bàn xã XB, huyện CM, với tổng số tiền là 2.948.548.520 đồng.

2.2. Về chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ.

Đến ngày 28/4/2020, ông Phùng Văn K và bà Nguyễn Thị Thu H đã nhận đủ số tiền là 2.948.548.520 đồng *(hai tỷ chín trăm bốn mươi tám triệu năm trăm bon mươi tám nghìn năm trăm hai chục đồng),* cụ thể:

+ Ngày 28/12/2019, phiếu chi số 1176, số tiền: 2.936.548.520 đồng;

+ Ngày 28/4/2020, phiếu chi số 1718, số tiền: 12.000.000 đồng;

Vì vậy, đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai bác toàn bộ nội dung đơn khởi kiện của ông Phùng Văn K và bà Nguyễn Thị Thu H; giữ nguyên Quyết định số: 681/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 của UBND huyện CM về việc thu hồi đất để thực hiện dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn PT-DG thuộc dự án đầu tư xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía

Đông giai đoạn 2017-2020, đoạn qua địa bàn xã XB, huyện CM và Quyết định số: 834/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 của UBND huyện CM về việc: "Phê duyệt kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư do thu hồi đất để thực hiện Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn PT-DG thuộc Dự án đâu tư xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020, đoạn qua địa bàn xã XB, huyện CM";

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan gồm các ông, bà Phùng Thị Hồng Th, Phùng Thế T1, Phùng Thị Thúy V, Phùng Minh Đ, Vũ Thị V1 vắng mặt nhưng có ý kiến trình bày:* Các ông, bà là con của ông Phùng Văn K và bà Nguyễn Thị Thu H, đồng ý với nội dung quan điểm yêu cầu của người khởi kiện ông K và bà H.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số: 36/2022/HC-ST ngày 29/7/2022, Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai đã quyết định:

1. Bác yêu cầu khởi kiện của ông Phùng Văn K và bà Nguyễn Thị Thu H về việc yêu cầu hủy các quyết định hành chính của Ủy ban nhân dân huyện CM gồm:

+ Quyết định số: 681/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 của Ủy ban nhân dân huyện CM về việc: "Thu hồi đất để thực hiện Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn PT-DG thuộc Dự án đầu tư xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020, đoạn qua địa bàn xã XB, huyện CM";

+ Quyết định số: 834/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 của Ủy ban nhân dân huyện CM về việc: "Phê duyệt kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư do Thu hồi đất để thực hiện Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn PT-DG thuộc Dự án đầu tư xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020, đoạn qua địa bàn xã XB, huyện CM";

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí hành chính và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 15/8/2022, người khởi kiện ông Phùng Văn K và bà Nguyễn Thị Thu H có đơn kháng cáo toàn bộ Bản án hành chính sơ thẩm số: 36/2022/HC-ST ngày 29/7/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai bản án sơ thẩm, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông K và bà H.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Người khởi kiện ông Phùng Văn K và bà Nguyễn Thị Thu H, có người đại diện theo ủy quyền là ông Nguyễn Thái Ch và ông Lê Văn N cùng có đơn xin vắng mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị kiện trình bày với nội dung: Các quyết định hành chính bị khiếu kiện trong vụ án này được UBND huyện CM ban hành đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục và có căn cứ theo quy định pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử và quyết định, bác yêu cầu khởi kiện của ông Phùng Văn K, bà Nguyễn Thị Thu H về việc yêu cầu hủy các quyết định hành chính này, là đúng. Kháng cáo của khởi kiện của ông Phùng Văn K, bà Nguyễn Thị Thu H không có gì mới, nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của ông K và bà H, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát:

Về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn phúc thẩm: Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa và Hội đồng xét xử đã tiến hành tố tụng giải quyết vụ án đúng theo quy định pháp luật; các đương sự chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Luật Tố tụng hành chính.

Về kháng cáo của người khởi kiện ông Phùng Văn K, bà Nguyễn Thị Thu H:

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử và quyết định, bác yêu cầu khởi kiện của ông Phùng Văn K, bà Nguyễn Thị Thu H là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ của vụ án, có căn cứ và đúng quy định pháp luật. Người khởi kiện ông Phùng Văn K, bà Nguyễn Thị Thu H kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông K và bà H nhưng không có tài liệu, chứng cứ nào mới nên không có cơ sở để chấp nhận. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của ông K và bà H; giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Đơn kháng cáo của người khởi kiện ông Phùng Văn K, bà Nguyễn Thị Thu H nộp trong thời hạn và đúng thủ tục theo quy định của Luật Tố tụng hành chính nên hợp lệ, được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người khởi kiện, người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện, người bị kiện vắng mặt nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, các đương sự khác đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử phúc thẩm tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự này theo quy định tại điểm b khoản 2 và khoản 4 Điều 225 Luật Tố tụng hành chính, như sau:

[1] *Về việc tiến hành tố tụng giải quyết vụ án của Tòa án cấp sơ thẩm:*

Về đối tượng khởi kiện, thời hiệu khởi kiện và thẩm quyền giải quyết đã được Tòa án cấp sơ thẩm xác định và thực hiện đúng theo quy định của Luật tố

tụng Hành chính.

[2] *Về tính hợp pháp của các quyết định hành chính bị khiếu kiện:*

[2.1] Về trình tự, thủ tục, thẩm quyền ban hành quyết định hành chính bị khiếu kiện;

Để thực hiện Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn PT-DG thuộc Dự án đầu tư xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020, đoạn qua địa bàn xã XB, huyện CM", ngày 25/12/2019 UBND huyện CM ban hành Quyết định số: 681/QĐ-UBND thu hồi diện tích đất 6.633,5m^2 gồm 300m^2 đất ở và 6.333,5m^2 đất trồng cây lâu năm, thuộc thửa đất số 56, tờ bản đồ số 11, bản đồ địa chính xã XB của ông Phùng Văn K và bà Nguyễn Thị Thu H; đồng thời, ban hành Quyết định số: 834/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 về việc phê duyệt kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư do thu hồi đất cho ông K và bà H với tổng số tiền là 2.948.548.520 đồng *(hai tỷ chín trăm bốn mươi tám triệu năm trăm bốn mươi tám nghìn năm trăm hai chục đồng)*, là đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo quy định tại Điều 28 Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2017; các Điều 54, 62, 63, khoản 2 Điều 66, khoản 1 Điều 67, điểm a khoản 1 Điều 76, khoản 2 Điều 105, Điều 106 Luật Đất đai 2013; Điều 17 Nghị định số: 43/2014/NĐ-CP ngày 14/05/2014 của chính phủ và Nghị định số: 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

[2.1] Về nội dung căn cứ ban hành quyết định hành chính bị khiếu kiện;

[2.1.1] Đối với Quyết định số: 681/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 thu hồi diện tích đất 6.633,5m^2 gồm 300m^2 đất ở và 6.333,5m^2 đất trồng cây lâu năm, thuộc thửa đất số 56, tờ bản đồ số 11, bản đồ địa chính xã XB của ông Phùng Văn K và bà Nguyễn Thị Thu H; Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy:

[2.1.1a] Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn PT-DG thuộc Dự án đầu tư xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020, đoạn qua địa bàn xã XB, huyện CM, đã được UBND tỉnh Đồng Nai triển khai công tác thu hồi từ năm 2016. Trong đó, UBND tỉnh Đồng Nai đã ban hành Thông báo số: 5858/TB-UBND ngày 11/7/2016 về việc thu hồi diện tích đất khoảng 1.155.956,4m^2 tại xã Sông Nhạn, Xuân Quế, Nhân Nghĩa, XB thuộc huyện CM; trong đó, Thông báo thu hồi thu hồi của ông K và bà H 5.405,5m^2 đất tại thửa đất số 56, tờ bản đồ số 11, bản đồ địa chính xã XB. Trong năm 2016, UBND huyện CM cũng đã hoàn thành việc kiểm đếm đối với từng hộ dân trong khu vực bị thu hồi.

[2.1.1b] Tuy nhiên, Dự án xây dựng đường cao tốc PT-DG có thay đổi quy mô từ 4 làn xe lên 6 làn xe theo Nghị quyết số: 52/2017/QH14 ngày

22/11/2017 của Quốc hội và được Chính phủ thông qua việc triển khai Dự án tại Nghị quyết số 20/NQ-CP ngày 28/3/2018; Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Khung chính sách về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tại Văn bản số 881/TTg-CN ngày 12/7/2018; Bộ Giao thông Vận tải phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án thành phần tại Quyết định 2229/QĐ-BGTVT ngày 17/10/2018.

[2.1.1c] Đồng thời, ngày 02/10/2019, UBND tỉnh Đồng Nai đã ban hành Văn bản số: 11331/UBND-KTN về việc hủy bỏ các thông báo thu hồi đất, theo đó hủy bỏ Thông báo số 5858/TB-UBND ngày 11/7/2016 của UBND tỉnh Đồng Nai. Tại Văn bản này, UBND tỉnh Đồng Nai đã xác định rõ có quy định mới về thẩm quyền ban hành Thông báo thu hồi đất. Theo đó, ngày 15/10/2019, UBND huyện CM đã ban hành Thông báo số 636/TB-UBND thông báo cho ông K và bà H về việc Nhà nước thu hồi 6.633,5m^2 đất tại thửa đất số 56, tờ bản đồ số 11, tờ bản đồ địa chính xã XB, huyện CM, tỉnh Đồng Nai. Căn cứ Điều 4 Mục 1 Quy định về việc phối hợp thực hiện công tác bồi thường hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 09/2018/QĐ-UBND ngày 22/02/2018 của UBND tỉnh Đồng Nai thì thẩm quyền ban hành Thông báo thu hồi đất tại thời điểm này là của UBND huyện CM. Như vậy, đây không phải là Thông báo mới và cũng không phải là văn bản hủy bỏ việc thu hồi đất.

[2.1.1d] Vì vậy, đến ngày 15/10/2019 UBND huyện CM đã ban hành Thông báo số 636/TB-UBND theo đó thu hồi đất đối với hộ ông K, bà H để thực hiện Dự án có thay đổi, như sau: Năm 2016, Thông báo thu hồi của ông K và bà H 5.405,5m^2 đất tại thửa đất số 56, tờ bản đồ số 11, bản đồ địa chính xã XB. Đến Năm 2019, Thông báo thu hồi và thu hồi của ông K và bà H 6.633,5m^2 đất tại thửa đất số 56, tờ bản đồ số 11, bản đồ địa chính xã XB (tăng 1.228,0m^2).

[2.1.1đ] Tuy nhiên, khi chưa được sự đồng ý của ông K và bà H thì đến ngày 25/12/2019 UBND huyện CM đã ban hành các Quyết định thu hồi đất của hộ ông K, bà H bao gồm cả diện tích tăng thêm là chưa đảm bảo thời hạn 90 ngày được quy định tại khoản 1 Điều 67 Luật Đất đai năm 2013 đối với diện tích bị thu hồi tăng thêm (chưa được kiểm đếm). Do đó, đã có đủ cơ sở xác định, việc người khởi kiện ông K, bà H kháng cáo yêu cầu hủy bỏ Thông báo số 5858/TB-UBND và hủy Quyết định 681/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 thu hồi 6.633,5m^2 đất tại thửa đất số 56, tờ bản đồ số 11, xã XB, trong đó đất nông nghiệp là 6.333,5m^2, đất ở nông thôn là 300m^2, với lý do cho rằng toàn bộ diện tích bị thu hồi năm 2019 đều vi phạm thời hạn thu hồi là không phù hợp.

[2.1.2] Đối với Quyết định số: 834/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 về việc phê duyệt kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư do thu hồi đất cho ông K và bà H với tổng số tiền là 2.948.548.520 đồng (*hai tỷ chín trăm bốn mươi tám*

triệu năm trăm bốn mươi tám nghìn năm trăm hai chục đồng); Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy:

[2.1.2a] Tại Quyết định số 834/QĐ-UBND ngày 25/12/2019, hộ ông K, bà H được bồi thường, hỗ trợ với tổng số tiền là 2.948.548.520 đồng; trong đó, giá trị bồi thường, hỗ trợ đất trồng cây lâu năm vị trí 4 và đất ở nông thôn vị trí 2: 2.173.050.000 đồng; giá trị bồi thường, hỗ trợ nhà ở, vật kiến trúc: 183.262.520 đồng; giá trị bồi thường, hỗ trợ về cây trồng: 194.226.000 đồng; giá trị về các chính sách hỗ trợ: 398.010.000 đồng.

Tuy nhiên, như đã nhận định ở trên, UBND huyện CM có vi phạm về thời hạn thông báo đối với việc thu hồi diện tích đất tăng thêm (1.089,6m^2) khi Dự án được mở rộng thêm 02 làn đường theo Nghị quyết số 52/2017/QH14 thay đổi quy mô dự án từ 04 làn xe thành 06 làn xe, Quyết định số 776 áp đơn giá đất nông nghiệp theo Quyết định số 64/2014/QĐ-UBND ngày 22/12/2014 (30.000đ/m^2) khi hỗ trợ chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm cho gia đình ông K, bà H là chưa phù hợp đối với phần diện tích này.

[2.1.2b] Thế nhưng sau đó, UBND huyện CM đã ban hành Quyết định số: 236/QĐ-UBND ngày 15/3/2022, trong đó đã áp dụng đơn giá năm 2020 theo Quyết định số 49/2019/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của UBND tỉnh Đồng Nai quy định về Bảng giá đất tỉnh Đồng Nai 5 năm giai đoạn 2020 – 2024 (110.000đ/m^2) để bổ sung phần chênh lệch thành tiền 196.480.000 đồng cho hộ ông K, bà H. Mặc dù, Quyết định số: 236/QĐ-UBND ngày 15/3/2022 của UBND huyện CM có nội dung: Hỗ trợ bổ sung giá trị chuyển đổi nghề nghiệp và tìm kiếm việc làm đối với trường hợp thu hồi đất bổ sung từ 04 làn xe lên 06 làn xe thuộc Dự án thành phần đầu tư xây dựng đường cao tốc PT-DG, đoạn qua địa bàn xã XB, huyện CM nhưng lại căn cứ Điều 25 Nghị định 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ là chưa phù hợp. Bởi lẽ, chính sách hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề nghiệp và tìm kiếm việc làm thuộc trường hợp quy định tại Điều 20 của Nghị định 47/2014/NĐ-CP nên không thuộc trường hợp hỗ trợ khác theo quy định tại Điều 25 Nghị định 47/2014/NĐ-CP. Nhưng quyền lợi của người bị thu hồi đất trong trường hợp này đã được đảm bảo.

[2.2] Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã nhận định, trong quá trình thu hồi đất của hộ ông K, bà H để thực hiện Dự án thành phần đầu tư xây dựng đường cao tốc PT-DG, UBND huyện CM có một số sai sót như sau: (i) ban hành Quyết định thu hồi khi chưa đảm bảo về thời hạn thu hồi đất đối với diện tích đất nông nghiệp bị thu hồi tăng thêm sau khi điều chỉnh quy mô dự án, (ii) căn cứ pháp lý áp dụng khi ban hành Quyết định bổ sung giá trị hỗ trợ chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm chưa phù hợp. Tuy nhiên, xét về tổng thể thì quyền và lợi ích hợp pháp của người bị thu hồi đất gồm: mức bồi thường giá trị đất, các chính sách hỗ

trợ đã được tính toán đầy đủ; quyền, lợi ích hợp pháp của người bị thu hồi đất đã được đảm bảo, nên không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông K và bà H là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Người khởi kiện ông Phùng Văn K và bà Nguyễn Thị Thu H kháng cáo nhưng không có tài liệu, chứng cứ nào mới, nên Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận ý kiến, quan điểm đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa, không chấp nhận kháng cáo của ông K; giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

[4] Những ý kiến, quan điểm của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện trình bày tại phiên tòa phúc thẩm do phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử phúc thẩm nêu trên nên được chấp nhận.

[5] Về án phí hành chính phúc thẩm;

Đương sự kháng cáo ông Phùng Văn K và bà Nguyễn Thị Thu H phải chịu án phí hành chính phúc thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 34 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật Tố tụng hành chính.

1- Không chấp nhận kháng cáo của người khởi kiện ông Phùng Văn K và bà Nguyễn Thị Thu H; giữ nguyên quyết định của Bản án hành chính sơ thẩm số: 36/2022/HC-ST ngày 29/7/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai:

Căn cứ vào Điều 30, Điều 32, khoản 1 Điều 157, Điều 158, Điều 193, Điều 194 của Luật Tố tụng hành chính;

Căn cứ vào các Điều 66, 67, 69 Luật Đất đai năm 2013; các Điều 19, 20, 21 Nghị định 47/2014/NĐ-CP của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ; tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; Điều 14 và Điều 15 Quy định về trình tự, thủ tục bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số: 53/2014/QĐ-UBND ngày 20/11/2014; Quyết định số: 55/2014/QĐ-UBND và Quyết định số: 57/2014/QĐ-UBND ngày 20/11/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định quản lý và sử dụng án phí và lệ phí;

Tuyên xử:

1.1. Bác yêu cầu khởi kiện của ông Phùng Văn K và bà Nguyễn Thị Thu H về việc yêu cầu hủy quyết định hành chính của Ủy ban nhân dân huyện CM gồm:

+ Quyết định số: 681/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 của Ủy ban nhân dân huyện CM về việc: "Thu hồi đất để thực hiện Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn PT-DG thuộc Dự án đầu tư xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020, đoạn qua địa bàn xã XB, huyện CM";

+ Quyết định số: 834/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 của Ủy ban nhân dân huyện CM về việc: "Phê duyệt kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư do Thu hồi đất để thực hiện Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn PT-DG thuộc Dự án đầu tư xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020, đoạn qua địa bàn xã XB, huyện CM";

1.2. Về án phí hành chính sơ thẩm:

+ Người khởi kiện ông Phùng Văn K và bà Nguyễn Thị Thu H phải chịu 300.000đ (ba trăm ngàn đồng); nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí hành chính sơ thẩm đã nộp (do ông Nguyễn Thái Ch nộp thay) theo Biên lai thu số 0002539 ngày 20/01/2021 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai; ông K và bà H đã nộp đủ án phí hành chính sơ thẩm.

+ Người bị kiện Ủy ban nhân dân huyện CM không phải chịu án phí hành chính sơ thẩm.

2- Về án phí hành chính phúc thẩm: Ông Phùng Văn K và bà Nguyễn Thị Thu H phải chịu 300.000đ (ba trăm ngàn đồng); nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí hành chính phúc thẩm do bà Nguyễn Thị Thu H đã nộp theo Biên lai thu số: 0000427 ngày 12/9/2022 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai; ông K và bà H đã nộp đủ án phí hành chính phúc thẩm.

Bản án hành chính phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án là ngày 22 tháng 8 năm 2023./.

Nơi nhận:
– Tòa án nhân dân tối cao;
– VKSNDCC tại TP. Hồ Chí Minh;
– TAND tỉnh Đồng Nai;
– VKSND tỉnh Đồng Nai;
– Cục THADS tỉnh Đồng Nai;
– Các đương sự;
– Lưu: HS, VP, NTHN (19b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Đình Thanh